

Phẩm 17: THAM HÀNH (1)

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

–Hy hữu thay, kính bạch Thế Tôn, các Bồ-tát này thành tựu công đức lớn như thế. Thế Tôn có thể trải kiếp số như cát sông Hằng thuyết các hành trạng tướng không thoái chuyển. Cúi xin Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tuyên thuyết nghĩa xứ tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, làm cho các Bồ-tát an trụ trong đó, tu hạnh Bồ-đề mau được viên mãn.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Lành thay, lành thay! Ông nay có thể hỏi việc như thế. Hãy lắng nghe! Hãy lắng nghe! Ta sẽ nói cho ông.

Thiện Hiện nên biết, nghĩa xứ tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đó là không, vô tướng, vô nguyên, không tác, không sinh, không diệt, chẳng phải có, tịch tĩnh, lìa nhiễm, Niết-bàn, là sự biểu hiện của khái niệm.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Chỉ có pháp này được gọi là nghĩa xứ tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, hay là tất cả pháp đều được gọi là nghĩa xứ tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Tất cả các pháp khác cũng được gọi là nghĩa xứ tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Vì tất cả sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng gọi là sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là sắc cho đến thức cũng gọi là sâu xa? Nghĩa là chân như sâu xa, nên sắc cho đến thức cũng gọi là sâu xa.

Thiện Hiện, hoặc là chỗ không có sắc cũng gọi là sắc sâu xa, nói rộng ra cho đến chỗ không có thức cũng gọi là thức sâu xa.

Thiện Hiện bạch Phật:

–Hy hữu thay, kính bạch Thế Tôn, đúng là phương tiện mầu nhiệm ngăn chặn năm uẩn, hiển bày Niết-bàn.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Nếu các Bồ-tát thường quán sát kỹ lưỡng nghĩa xứ tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thì nên nghĩ như vậy: “Ta nên y như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã chỉ dạy, mà an trú. Ta nay nên y như Bát-nhã ba-la-mật-đa đã giảng thuyết mà học.” Các Bồ-tát này do thường nương tựa nghĩa xứ tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, quán sát kỹ lưỡng, tinh tấn tu hành chỉ cần trong một ngày số phước đức đạt được vô lượng, vô biên. Ví như có người tham dự, lại nhiều suy tư, cùng với người con gái đẹp hẹn hò. Người con gái kia bị trở ngại, không đến nơi đúng hẹn. Tâm mong mỏi của người ấy mãnh liệt, tuôn tràn.

Thiện Hiện, ý ông thế nào? Tâm mong muốn của người kia hướng về nơi nào?

–Kính bạch Thế Tôn, tâm mong muốn của người này hướng về người con gái kia. Nghĩa là tâm ý luôn nghĩ: “Nàng ấy khi nào mới đến đây gặp nhau, để cùng ta đùa giỡn, vui chơi?”

Thiện Hiện, ý ông thế nào Người đó ngày đêm phát sinh bao nhiêu mong muốn?

–Kính bạch Thế Tôn, người đó ngày đêm phát sinh rất nhiều mong muốn.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nếu các Bồ-tát nương nghĩa xứ tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, quán sát kỹ lưỡng, tinh tấn tu hành, cho đến một ngày thì vượt thoát kiếp số trôi lăn trong sinh tử

bằng với số lượng mong muốn phát sinh trải qua một ngày đêm của người tham dự kia.

Thiện Hiện nên biết, các Bồ-tát này nương theo nghĩa xứ tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, quán sát kỹ lưỡng, tinh tấn tu hành; thì tùy theo đó mà có thể giải thoát bao nhiêu tội lỗi thường làm trở ngại quả vị Giác ngộ cao tột. Thế nên Bồ-tát nương nghĩa xứ tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, quán sát kỹ lưỡng, tinh tấn tu hành, không lười nhác thì mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết, nếu các Bồ-tát nương nghĩa xứ tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, quán sát kỹ lưỡng, tinh tấn tu hành; chỉ qua một ngày đêm thì công đức đạt được hơn công đức bố thí trải qua số đại kiếp như cát sông Hằng của các Bồ-tát lia Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đến vô lượng, vô biên.

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát nương nghĩa xứ tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, quán sát kỹ lưỡng, tinh tấn tu hành; chỉ qua một ngày đêm thì công đức đạt được; hơn công đức bố thí của các Bồ-tát xa lia Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa trải qua số đại kiếp như cát sông Hằng cũng đem các đồ vật cúng dường các bậc Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai đến vô lượng, vô biên.

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát nương Bát-nhã ba-la-mật-đa như đã nói mà an trú; trải qua một ngày đêm siêng năng tu học Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã thì công đức đạt được, hơn công đức đạt được của các Bồ-tát lia Bát-nhã ba-la-mật-đa, trải qua số đại kiếp như cát sông Hằng, cũng siêng năng tu học Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã đến vô lượng, vô biên.

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như đã nói mà an trú; trải qua một ngày đêm, đem pháp vi diệu bố thí cho các loài hữu tình thì công đức đạt được hơn công đức đạt được của các Bồ-tát lia Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, trải qua số đại kiếp như cát sông Hằng cũng đem pháp vi diệu bố thí cho các hữu tình đến vô lượng, vô biên.

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như đã nói mà an trú; trải qua một ngày đêm, tu ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề và các căn lành khác thì công đức đạt được hơn công đức đạt được của các Bồ-tát lia Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, trải qua số đại kiếp như cát sông Hằng cũng tu ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề và các căn lành khác đến vô lượng, vô biên.

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như đã nói mà an trú; trải qua một ngày đêm tu các pháp tài thí, pháp thí; ở chỗ vắng vẻ, buộc niệm tư duy các pháp phước nghiệp đã tu trước kia, hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thì công đức đạt được hơn công đức đạt được của các Bồ-tát lia Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, trải qua số đại kiếp như cát sông Hằng cũng tu các pháp tài thí, pháp thí; cũng an trú chỗ vắng vẻ, buộc niệm tư duy các pháp phước nghiệp tu trước kia, hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột đến vô lượng, vô biên.

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như đã nói mà an trú; trải qua một ngày đêm, duyên khắp công đức căn lành của ba đời chư Phật và các đệ tử, tập hợp đầy đủ, hiện tiền tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, thì công đức đạt được của các Bồ-tát này hơn công đức đạt được của các Bồ-tát lia Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, trải qua số kiếp như cát sông Hằng, cũng duyên khắp căn lành công đức của ba đời chư Phật và các đệ tử tập hợp đầy đủ, cũng hiện tiền tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột đến vô lượng, vô biên.

Thiện Hiện bạch Phật:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Như Lai thường thuyết: “Các hành đều là do phân biệt tạo ra, đều chẳng phải có thật”, vì nhân duyên gì các Bồ-tát này đạt được công đức vô lượng, vô biên?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Bồ-tát ấy, hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cũng thường quán sát việc thiện đã làm là không, không sở hữu, hư vọng chẳng thật. Cứ như thế như thế quán sát việc thiện đã làm là không, không sở hữu, hư vọng, chẳng thật. Được như vậy thì chẳng có thể lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Đúng như thật là chẳng lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, như vậy công đức đạt được ấy là vô lượng, vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nghĩa vô lượng, vô biên, có gì sai khác?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nói vô lượng là ở trong đó lượng của nó dứt hẳn. Nói vô biên là số đó không thể đếm hết.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có nhân duyên nào, sắc cho đến thức cũng vô lượng, vô biên chẳng?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Cũng có nhân duyên sắc cho đến thức vô lượng, vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên nào, sắc cho đến thức vô lượng, vô biên?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Vì sắc cho đến thức đều tánh không, nên vô lượng, vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có phải chỉ có sắc, thọ, tưởng, hành, thức không, hay là tất cả pháp đều không?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ta nói, các pháp, không pháp nào là chẳng đều không.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vô lượng, vô biên là khái niệm về pháp nào?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Vô lượng, vô biên là khái niệm về Không, Vô tướng, Vô nguyện.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vô lượng, vô biên có phải chỉ là Không, Vô tướng, Vô nguyện hay là còn có nghĩa khác?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Ta đâu chẳng nói, tất cả pháp môn, không pháp môn nào chẳng đều là không?

Thiện Hiện thưa:

–Như Lai thường nói, tất cả pháp môn, không pháp môn nào là chẳng đều không.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Không, tức là vô tận. Không, tức là vô lượng. Không, tức là vô biên. Không, tức là nghĩa khác. Thế nên, Thiện Hiện, tất cả pháp môn mặc dù có vô số lời nói sai khác nhưng nghĩa không khác.

Thiện Hiện nên biết, lý không của các pháp, hoàn toàn không thể nói. Như Lai tìm cách nói là vô tận, hoặc nói vô lượng, hoặc nói vô biên, hoặc nói là không, hoặc nói là

vô tướng, hoặc nói là vô nguyên, hoặc nói là không tác, hoặc nói là không sinh, hoặc nói là không diệt, hoặc nói là chẳng phải có, hoặc nói là tịch tĩnh, hoặc nói là lìa nhiễm, hoặc nói là Niết-bàn... Vô lượng pháp môn như thế, nghĩa chân thật chẳng khác, đều là phương tiện của Như Lai diễn thuyết.

Khi ấy, Thiện Hiện bạch Phật:

–Hy hữu thay, kính bạch Thế Tôn, thật tánh của các pháp phương tiện thiện xảo đều chẳng thể nói, nhưng vì hữu tình nên tìm cách chỉ ra. Như con hiểu nghĩa Phật dạy, thật tánh các pháp đều không thể nói.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Vì sao? Vì tánh tất cả pháp đều rốt ráo không, không ai có thể tuyên nói về cái không rốt ráo ấy.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Nghĩa chẳng thể nêu bày có tăng, có giảm chăng?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nghĩa chẳng thể nêu bày không tăng, không giảm.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu nghĩa chẳng thể nêu bày không tăng, không giảm, thì đáng ra Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không tăng, không giảm. Nếu sáu pháp Ba-la-mật-đa này cũng không tăng, không giảm, thì Bồ-tát vì lẽ gì dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa không tăng, không giảm, cầu chứng quả vị Giác ngộ cao tốt, luôn gần quả vị Giác ngộ cao tốt? Nếu sáu pháp Ba-la-mật-đa của các Bồ-tát mà tăng giảm thì chẳng thể gần quả vị Giác ngộ cao tốt.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Nghĩa chẳng thể nêu bày của Bát-nhã ba-la-mật-đa hoàn toàn không thêm bớt, nhưng các Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng nghĩ như thế, mà cho là sáu pháp Ba-la-mật-đa này có tăng, có giảm và chỉ nghĩ: “Chỉ có danh tướng, nghĩa là Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa.” Các Bồ-tát này tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, đem sáu pháp này tác ý tương ưng và nương vào đó phát khởi tâm và căn lành, bình đẳng ban cho các hữu tình, để cùng hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tốt; ví như quả vị Giác ngộ cao tốt của Phật nhiệm mầu sâu xa, nếu mà phát khởi hồi hướng, thì do sự hồi hướng này, sẽ tăng thêm thế lực phương tiện thiện xảo, nên có thể chứng được quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là quả vị Giác ngộ cao tốt?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Chân như các pháp, gọi đó là quả vị Giác ngộ cao tốt. Thiện Hiện nên biết, chân như các pháp không tăng, không giảm; nên quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật cũng không tăng, giảm. Nếu các Bồ-tát thường an trụ, tác ý tương ưng với chân như như thế, thì gần quả vị Giác ngộ cao tốt. Như vậy, này Thiện Hiện, nghĩa chẳng thể nêu bày mặc dầu không thêm không bớt mà không lui mất tác ý chân như. Ba-la-mật-đa mặc dầu không tăng, không giảm mà không lui mất sở cầu quả vị Giác ngộ cao tốt. Nếu các Bồ-tát an trú tác ý chân như như thế, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa liền được gần quả vị Giác ngộ cao tốt.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Bồ-tát này lấy tâm đầu tiên phát sinh để có thể gần Bồ-đề;

hay là tâm sau phát sinh để có thể gần Bồ-đề? Nếu tâm đầu phát sinh gần Bồ-đề thì khi tâm đầu phát sinh, tâm sau chưa sinh. Như thế, không có nghĩa hòa hợp. Nếu tâm sau phát sinh, có thể gần Bồ-đề thì khi tâm sau phát sinh, tâm đầu đã diệt mất, không có nghĩa hòa hợp. Như vậy, pháp của tâm, tâm sở, trước sau tối lui gạn tìm, không có nghĩa hòa hợp. Như thế thì làm sao có thể tích tụ được căn lành? Nếu các căn lành chẳng thể tích tụ nhóm được, thì làm sao Bồ-tát có thể gần Bồ-đề?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Như khi đốt đèn thì ngọn lửa đầu đốt cháy tim đèn, hay ngọn lửa sau đốt cháy tim đèn?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, như ý con hiểu thì chẳng phải ngọn lửa đầu có thể đốt cháy tim đèn, cũng chẳng là ngọn lửa đầu. Chẳng phải ngọn lửa sau có thể đốt cháy tim đèn, cũng chẳng là ngọn lửa sau.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Tim đèn có cháy chẳng?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, thế gian hiện thấy cái tim đèn thật có cháy.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Bồ-tát cũng thế, chẳng phải tâm đầu phát sinh được gần Bồ-đề, cũng chẳng là tâm đầu. Chẳng phải tâm sau phát sinh được gần Bồ-đề, cũng chẳng là tâm sau mà các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa với phương tiện thiện xảo làm cho các căn lành tăng trưởng viên mãn nên được gần Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, duyên khởi như thế, lý thú sâu xa. Chẳng phải ngay các tâm phát sinh trước, sau mà các Bồ-tát có thể gần Bồ-đề. Chẳng phải là các tâm phát sinh trước, sau mà các Bồ-tát có thể được gần Bồ-đề.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Nếu tâm diệt rồi thì có sinh chẳng?

Thiện Hiện thưa:

–Kính bạch Thế Tôn, không! Tâm đó đã diệt thì không thể sinh lại.

–Ý ông thế nào? Nếu tâm đã sinh thì pháp có diệt chẳng?

–Kính bạch Thế Tôn, đúng như vậy! Nếu tâm đã sinh thì nhất định có pháp diệt.

–Ý ông thế nào? Pháp có diệt, tâm chẳng phải sẽ diệt chẳng?

–Kính bạch Thế Tôn, chẳng phải vậy! Pháp có diệt, tâm nhất định sẽ diệt.

–Ý ông thế nào? Pháp không diệt, tâm có thể sinh chẳng?

–Kính bạch Thế Tôn, chẳng được! Pháp không diệt, tâm chẳng có nghĩa sinh.

–Ý ông thế nào? Pháp không sinh, tâm có thể diệt chẳng?

–Kính bạch Thế Tôn, chẳng được! Pháp không sinh, tâm không có nghĩa diệt.

–Ý ông thế nào? Pháp không sinh diệt, tâm có thể sinh diệt chẳng?

–Kính bạch Thế Tôn, chẳng được! Pháp không sinh diệt, tâm không có nghĩa sinh diệt.

–Ý ông thế nào? Nếu pháp đã diệt rồi, diệt nữa được chẳng?

–Kính bạch Thế Tôn, chẳng được! Nếu pháp diệt rồi thì chẳng thể diệt nữa.

–Ý ông thế nào? Nếu pháp sinh rồi, sinh nữa được chẳng?

–Kính bạch Thế Tôn, chẳng được! Nếu pháp sinh rồi, chẳng sinh nữa.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

- Ý ông thế nào? Thật tánh các pháp, có sinh diệt chăng?  
–Kính bạch Thế Tôn, chẳng có! Thật tánh các pháp không sinh, không diệt.  
–Ý ông thế nào? Tâm an trú có phải như là tâm chân như chăng?  
–Kính bạch Thế Tôn, đúng như vậy! Tâm an trú như thế đúng như là tâm chân như.  
–Ý ông thế nào? Nếu tâm an trú như là tâm chân như, thì tâm chân như như thế là tánh thật tế, có thường trụ chăng?  
–Kính bạch Thế Tôn, chẳng phải! Tâm này chẳng giống chân như tánh thật tế, ấy thì thường trú.  
–Ý ông thế nào? Có phải chân như các pháp rất sâu xa chăng?  
–Kính bạch Thế Tôn, đúng như thế! Chân như các pháp rất là sâu xa.  
–Ý ông thế nào? Có phải chính chân như là tâm chăng?  
–Kính bạch Thế Tôn, chẳng phải!  
–Ý ông thế nào? Có phải lìa chân như có tâm chăng?  
–Kính bạch Thế Tôn, chẳng có!  
–Ý ông thế nào? Có phải chính tâm là chân như chăng?  
–Kính bạch Thế Tôn, chẳng phải!  
–Ý ông thế nào? Có phải lìa tâm có chân như chăng?  
–Kính bạch Thế Tôn, chẳng có!  
–Ý ông thế nào? Có phải chân như có thể thấy chân như chăng?  
–Kính bạch Thế Tôn, chẳng thấy!  
–Ý ông thế nào? Ông thấy có thật là có chân như chăng?  
–Kính bạch Thế Tôn, chẳng thấy!  
–Ý ông thế nào? Nếu các Bồ-tát luôn hành như thế, có phải là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chăng?  
–Kính bạch Thế Tôn, đúng như vậy! Nếu các Bồ-tát thường hành như thế thì chính là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

